

Số: -KH/ĐU

KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG
Thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025
của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo

Căn cứ Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo;

Căn cứ Nghị quyết số 281/NQ-CP ngày 15/9/2025 ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo (Chương trình hành động) và các văn bản có liên quan;

Căn cứ Kế hoạch hành động số 28-KH/TU ngày 11/12/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo;

Căn cứ Nghị quyết số 04-NQ/ĐH ngày 13/8/2025 của Đại hội Đảng bộ phường Phước Bình lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030; Kế hoạch số 26-KH/ĐU ngày 06/11/2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ phường thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ phường Phước Bình lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 – 2030;

Ban Thường vụ Đảng ủy phường xây dựng Kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo giai đoạn 2026 – 2030, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Quán triệt, tuyên truyền sâu rộng Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo; Kế hoạch hành động số 28-KH/TU ngày 11/12/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và các văn bản liên quan nhằm nâng cao nhận thức, thống nhất tư tưởng và hành động trong toàn ngành giáo dục; phát huy vai trò, trách nhiệm của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu, trong triển khai các nhiệm vụ phát triển giáo dục và đào tạo.

b) Xác định rõ các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển giáo dục và đào tạo của phường theo từng giai đoạn; cụ thể hóa mục tiêu, phân công trách nhiệm

và thời hạn thực hiện; tăng cường theo dõi, giám sát, đánh giá kết quả, bảo đảm phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương.

c) Tăng cường sự phối hợp đồng bộ giữa các cơ quan, đơn vị trong hệ thống chính trị; huy động sự tham gia của các cơ sở giáo dục và toàn xã hội trong phát triển giáo dục và đào tạo.

2. Yêu cầu

a) Bám sát Nghị quyết số 71-NQ/TW, Nghị quyết số 281/NQ-CP của Chính phủ, Kế hoạch hành động số 28-KH/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và các văn bản liên quan; đồng thời phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương để xác định nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm, bảo đảm triển khai hiệu quả, khả thi.

b) Kế thừa và phát huy kết quả, kinh nghiệm thời gian qua; nhận thức đầy đủ vai trò của giáo dục và đào tạo đối với phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh; đồng thời kế thừa có chọn lọc các chương trình, đề án, kế hoạch đã và đang triển khai trên địa bàn.

c) Xác định mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp cụ thể, rõ ràng, phù hợp với điều kiện thực tế; gắn với thời hạn thực hiện và phân công trách nhiệm theo nguyên tắc “rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ thời gian, rõ kết quả”, bảo đảm sử dụng hiệu quả nguồn lực.

d) Bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ, đồng bộ trong toàn hệ thống chính trị; huy động sự tham gia của các cơ quan, đơn vị, trường học, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và toàn xã hội, tránh chồng chéo, trùng lặp.

e) Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả; thực hiện nghiêm chế độ báo cáo, sơ kết, tổng kết; kịp thời phát hiện và tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện.

f) Kết hợp hài hòa giữa mục tiêu trước mắt và lâu dài; gắn với quy hoạch, chương trình, đề án phát triển của địa phương; đẩy mạnh tuyên truyền, tạo sự đồng thuận xã hội và khuyến khích các tổ chức, cá nhân tham gia đóng góp nguồn lực cho phát triển giáo dục và đào tạo.

II. QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO

1. Quán triệt quan điểm giáo dục và đào tạo là quốc sách hàng đầu, là sự nghiệp của Đảng, Nhà nước và toàn xã hội; Nhà nước giữ vai trò định hướng, kiến tạo và bảo đảm nguồn lực, đồng thời huy động sự tham gia của toàn xã hội trong phát triển giáo dục.

2. Phát huy truyền thống hiếu học, xây dựng xã hội học tập, khuyến khích tinh thần tự học, học tập suốt đời nhằm phát triển nguồn nhân lực và đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững.

3. Tăng cường phối hợp giữa gia đình, nhà trường và xã hội; lấy người học làm trung tâm, nhà trường là nền tảng, nhà giáo là yếu tố quyết định chất lượng giáo dục; chú trọng giáo dục đạo đức, nhân cách và kỷ cương trong môi trường giáo dục.

4. Phát triển giáo dục toàn diện, hài hòa giữa truyền thống và hội nhập, gắn lý thuyết với thực tiễn; chú trọng giáo dục mầm non và phổ thông làm nền tảng hình thành phẩm chất, năng lực người học.

5. Đẩy mạnh đổi mới tư duy, cơ chế và huy động hiệu quả các nguồn lực; phát huy vai trò chủ đạo của giáo dục công lập, khuyến khích giáo dục ngoài công lập, xây dựng hệ thống giáo dục mở, liên thông, bảo đảm cơ hội học tập cho mọi người.

III. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

- Xây dựng hệ thống giáo dục phường Phước Bình bảo đảm chất lượng, đáp ứng nhu cầu học tập của Nhân dân và yêu cầu phát triển nguồn nhân lực địa phương; tạo môi trường học tập an toàn, thân thiện, từng bước hiện đại; chú trọng giáo dục toàn diện cho học sinh về tri thức, phẩm chất, kỹ năng sống, kỹ năng số và năng lực hội nhập; quan tâm hỗ trợ học sinh có hoàn cảnh khó khăn, bảo đảm trẻ em trong độ tuổi được đến trường.

- Phát triển đội ngũ nhà giáo có năng lực chuyên môn, đổi mới phương pháp dạy học và ứng dụng hiệu quả chuyển đổi số trong quản lý, giảng dạy; tăng cường sự phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội; mở rộng các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp, STEAM nhằm phát triển năng lực toàn diện cho học sinh.

- Thực hiện hiệu quả việc sắp xếp, sáp nhập các cơ sở giáo dục theo định hướng của cấp trên; ưu tiên đầu tư, nâng cấp cơ sở vật chất, phòng học và các công trình phục vụ dạy học, từng bước xây dựng trường học theo hướng “**xanh – an toàn – thông minh**”.

2. Mục tiêu cụ thể: Số liệu chi tiết ở **Phụ lục 1** kèm theo Kế hoạch.

IV. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Nâng cao nhận thức và quyết tâm chính trị, công tác quán triệt, tuyên truyền

- Tổ chức học tập, quán triệt, tạo sự thống nhất cao về nhận thức và hành động; các chi bộ, Đảng bộ trực thuộc tổ chức triển khai quán triệt, học tập Nghị quyết số 71-NQ/TW của Bộ Chính trị, Kế hoạch hành động số 28-KH/TU ngày 11/12/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Kế hoạch này trong cán bộ, đảng

viên, công chức, viên chức và quần chúng nhân dân bằng các hình thức phù hợp, thiết thực.

- Đề cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu và cán bộ, đảng viên. Người đứng đầu cấp ủy, chính quyền, cơ quan, đơn vị phải chịu trách nhiệm trực tiếp và toàn diện về kết quả lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW và Kế hoạch này tại địa phương, cơ quan, đơn vị mình phụ trách. Đưa kết quả thực hiện các nhiệm vụ về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo vào nội dung kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức đảng, đảng viên và cán bộ lãnh đạo, quản lý hằng năm; gắn với công tác thi đua, khen thưởng, quy hoạch, bổ nhiệm cán bộ.

- Đẩy mạnh và đổi mới toàn diện công tác thông tin, truyền thông; hệ thống truyền thanh cơ sở, Trang Thông tin điện tử của phường; tăng cường thời lượng, nâng cao chất lượng công tác thông tin, tuyên truyền về chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, của tỉnh và kế hoạch của phường về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo. Nội dung tuyên truyền cần đa dạng, phong phú, hấp dẫn, làm nổi bật lợi ích thiết thực, các mô hình hay, cách làm hiệu quả, các tấm gương điển hình tiên tiến; đồng thời đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, luận điệu xuyên tạc. Đa dạng hóa các hình thức truyền thông, tận dụng tối đa ưu thế của công nghệ số, mạng xã hội để lan tỏa thông tin tích cực.

- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường và các tổ chức chính trị – xã hội phát huy vai trò cầu nối, tích cực tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân tham gia diễn đàn lắng nghe ý kiến Nhân dân về chất lượng giáo dục, chính sách đối với giáo viên và môi trường học đường.

- Nâng cao nhận thức của đội ngũ công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan quản lý giáo dục, các cơ sở giáo dục về đổi mới tư duy quản trị và phương thức hành động, chuyển từ quản lý hành chính và tiền kiểm sang quản lý, quản trị dựa trên chuẩn mực, minh chứng, kết quả đầu ra, văn hóa chất lượng. Chú trọng phát huy vai trò, trách nhiệm nêu gương của người đứng đầu các cơ sở giáo dục trong tổ chức thực hiện. Gắn việc học tập, quán triệt Nghị quyết với việc xây dựng chương trình, kế hoạch hành động cụ thể, xác định rõ nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm và lộ trình thực hiện phù hợp với điều kiện thực tế của từng đơn vị.

2. Tăng cường giáo dục toàn diện đức, trí, thể, mỹ, hình thành hệ giá trị con người Việt Nam thời đại mới

- Triển khai thực hiện các quy định về vai trò, trách nhiệm và cơ chế phối hợp giữa gia đình, nhà trường và xã hội trong giáo dục đạo đức, nhân cách người học. Tăng cường công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống,

kỹ năng sống, văn hóa học đường trong các nhà trường; xây dựng và triển khai hiệu quả các mô hình giáo dục đạo đức, lối sống, các thiết chế, mô hình văn hóa học đường.

- Triển khai tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, hướng dẫn thực hiện quy định về công tác bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, nâng cao ý thức trách nhiệm công dân đối với sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

- Triển khai thực hiện các quy định để nâng cao dinh dưỡng học đường và phát triển giáo dục thể chất trong các cơ sở giáo dục; đổi mới hình thức, phương pháp giáo dục thể chất góp phần nâng cao thể lực, tầm vóc con người Việt Nam, gắn giáo dục thể chất với giáo dục tri thức, đạo đức, kỹ năng sống, đáp ứng yêu cầu xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

- Thực hiện các giải pháp ngăn ngừa, hạn chế tối đa những ảnh hưởng tiêu cực từ cơ chế thị trường, truyền thông, mạng xã hội đối với học sinh; ngăn chặn, đẩy lùi bạo lực học đường và nói không với ma túy trong học đường.

3. Phân luồng tuyển sinh

- Rà soát dân số học đường, dự báo quy mô tuyển sinh và lớp học: Hằng năm UBND phường phối hợp Công an phường cập nhật dữ liệu dân cư, xác định số trẻ trong độ tuổi đến trường; phân tích biến động dân số tại các khu dân cư, dự báo số lượng học sinh đầu cấp đến năm 2030. Trên cơ sở đó xây dựng phương án bố trí lớp học phù hợp với quy mô từng trường, bảo đảm sĩ số theo quy định. Kết quả dự báo được cập nhật vào tháng 12 hằng năm làm căn cứ xác định chỉ tiêu tuyển sinh.

- Phân luồng tuyển sinh theo địa bàn: Căn cứ dữ liệu dân cư và điều kiện cơ sở vật chất của từng trường, UBND phường xây dựng phương án phân luồng tuyển sinh đối với mầm non, lớp 1 và lớp 6; xác định ranh giới tuyển sinh theo khu phố và điều chỉnh khi có biến động dân cư.

- Công khai và quản lý tuyển sinh: Chỉ tiêu tuyển sinh của từng trường được công khai trước năm học; bảo đảm phân bổ học sinh hợp lý, hạn chế quá tải cục bộ, tạo điều kiện để học sinh học gần nơi cư trú. Việc tuyển sinh thực hiện trên nền tảng số theo quy định; kết quả tuyển sinh được tổng hợp, báo cáo trước ngày 15/8 hằng năm.

4. Thực hiện kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia

- Xây dựng và triển khai kế hoạch thực hiện kiểm định chất lượng giáo dục gắn với xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia giai đoạn 2026–2030 trên địa bàn. Phấn đấu đến năm 2030, tỷ lệ trường đạt chuẩn quốc gia đạt từ 84% trở lên

(tăng 7% so với năm 2025, theo Nghị quyết số 04-NQ/ĐU ngày 13/8/2025 của Đảng bộ phường). Việc xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia được thực hiện đồng bộ với công tác kiểm định chất lượng giáo dục, bảo đảm đúng quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Đảng ủy UBND phường chỉ đạo UBND phường cần tập trung lãnh đạo, chỉ đạo các Phòng chuyên môn, đơn vị rà soát các tiêu chí trường chuẩn quốc gia; xây dựng kế hoạch đầu tư, nâng cấp cơ sở vật chất theo từng giai đoạn. Trong đó ưu tiên mở rộng diện tích đất trường học đối với các trường chưa đạt tiêu chí diện tích/học sinh; xây dựng thêm phòng học, phòng chức năng; cải tạo, sửa chữa cơ sở vật chất; bổ sung trang thiết bị dạy học theo danh mục tối thiểu. Đồng thời tăng cường công tác kiểm định chất lượng giáo dục, nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên, công tác quản lý nhà trường và chất lượng giáo dục toàn diện, bảo đảm các trường duy trì bền vững các tiêu chí trường đạt chuẩn quốc gia sau khi được công nhận.

5. Rà soát, sắp xếp mạng lưới trường học, tinh gọn bộ máy quản lý; xây dựng đội ngũ nhà giáo, cơ sở vật chất trường, lớp đạt chuẩn, nâng cao chất lượng giáo dục mầm non và phổ thông

- Việc sắp xếp được thực hiện theo nguyên tắc bảo đảm quyền học tập của học sinh; giữ ổn định tâm lý đội ngũ; không làm giảm chất lượng giáo dục; không làm tăng khoảng cách đi học; phù hợp quy hoạch phát triển đô thị của địa phương.

- Xây dựng đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý và nhân viên ngành giáo dục bảo đảm chất lượng, đồng bộ về cơ cấu, đạt chuẩn nghề nghiệp, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục và đào tạo.

- Thực hiện đào tạo, bồi dưỡng gắn với nhu cầu thực tiễn; sắp xếp, bố trí, sử dụng hiệu quả đội ngũ hiện có; đề xuất cơ quan có thẩm quyền bố trí đủ định mức giáo viên mầm non và phổ thông theo quy định, đáp ứng yêu cầu triển khai Chương trình giáo dục mầm non mới và Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

- Tăng cường cử giáo viên, cán bộ quản lý tham gia đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ.

- Bảo đảm điều kiện làm việc, giải quyết kịp thời, đúng, đủ chế độ, chính sách theo quy định để đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý, nhân viên yên tâm công tác; biểu dương, khen thưởng những gương điển hình tiên tiến trong công tác giáo dục và đào tạo; thu hút, trọng dụng người có năng lực, từng bước xây dựng và phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo theo yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

- Bảo đảm cơ sở vật chất đáp ứng quy mô dân số: Trên cơ sở dự báo số lớp học đến năm 2030, UBND phường chủ động rà soát quỹ đất, phòng học hiện có; đề xuất phương án cải tạo, mở rộng khi cần thiết; điều tiết sĩ số giữa các trường; không để phát sinh điểm nóng về thiếu phòng học. Phát triển giáo dục theo hướng mở, linh hoạt; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, thúc đẩy học tập suốt đời và xây dựng xã hội học tập. Tập trung đầu tư xây dựng mới, cải tạo, nâng cấp phòng học, phòng chức năng; hoàn thiện sân chơi, công trình vệ sinh, nước sạch; khuyến khích xã hội hóa, thu hút đầu tư phát triển các cơ sở giáo dục ngoài công lập chất lượng cao.

- Bố trí ngân sách nhà nước chi cho giáo dục và đào tạo bảo đảm theo quy định; ưu tiên cho giáo dục bắt buộc, giáo dục phổ cập và các nhiệm vụ trọng điểm; quản lý, sử dụng hiệu quả nguồn lực tài chính. Tăng cường huy động các nguồn lực xã hội; khuyến khích xây dựng quỹ học bổng, khuyến học, khuyến tài hỗ trợ học sinh có hoàn cảnh khó khăn.

- Triển khai chương trình tăng cường cơ sở vật chất cho giáo dục mầm non và phổ thông; lồng ghép đầu tư trường, lớp vào các chương trình mục tiêu quốc gia; tiếp tục xây dựng các cơ sở giáo dục đạt chuẩn quốc gia. Huy động đa dạng nguồn vốn hợp pháp; phân bổ, sử dụng hiệu quả vốn đầu tư công nhằm thu hút các nguồn lực xã hội cho phát triển giáo dục.

6. Bảo đảm công bằng trong tiếp cận giáo dục

- Bảo đảm công bằng, bình đẳng trong cơ hội tiếp cận giáo dục có chất lượng, đáp ứng nhu cầu học tập của Nhân dân; ưu tiên các đối tượng yếu thế như trẻ mồ côi, trẻ em không nơi nương tựa, người khuyết tật, người thuộc hộ cận nghèo, phụ nữ và trẻ em gái. Quan tâm gìn giữ, phát huy giá trị ngôn ngữ, văn hóa của đồng bào dân tộc thiểu số; tăng cường chuẩn bị tiếng Việt cho trẻ em dân tộc thiểu số trước khi vào lớp 1.

- Tiếp tục triển khai hiệu quả các chính sách hỗ trợ người học thuộc diện khó khăn; triển khai thực hiện miễn, giảm học phí, cấp học bổng và tạo điều kiện học tập công bằng cho mọi đối tượng theo quy định.

- Đẩy mạnh công tác khuyến học, khuyến tài: Tăng cường vận động Quỹ Khuyến học – Khuyến tài hằng năm từ các tổ chức, doanh nghiệp và cá nhân trên địa bàn; huy động nguồn lực hỗ trợ sách giáo khoa, đồ dùng học tập và trang thiết bị học tập cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn. Đồng thời, đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của cộng đồng về vai trò của giáo dục; duy trì hiệu quả hoạt động Quỹ Khuyến học, phối hợp chặt chẽ giữa nhà trường, gia đình và khu dân cư trong quản lý, vận động học sinh ra lớp, góp phần hạn chế tình trạng học sinh bỏ học vì lý do kinh tế.

7. Chuyển đổi số toàn diện, phổ cập và ứng dụng mạnh mẽ công nghệ số, trí tuệ nhân tạo trong giáo dục và đào tạo

- Đẩy mạnh chuyển đổi số trong quản lý và dạy học: Đến hết năm 2026, 100% trường sử dụng sổ liên lạc điện tử; đến năm 2027 hoàn thành số hóa hồ sơ học sinh; hằng năm tổ chức tập huấn nâng cao năng lực ứng dụng công nghệ thông tin cho giáo viên; bảo đảm dữ liệu tuyển sinh và quản lý học sinh được kết nối đồng bộ; đồng thời đề xuất phương án điều tiết, bố trí lại đội ngũ cán bộ quản lý theo hướng tinh gọn đầu mối, nâng cao hiệu quả quản trị.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, quản trị giáo dục; phối hợp hoàn thiện hệ thống thông tin quản lý và cơ sở dữ liệu ngành giáo dục đồng bộ, thống nhất, kết nối giữa các cơ sở giáo dục, các cấp quản lý và với cơ sở dữ liệu quốc gia; triển khai dạy học và quản lý nhà trường trên nền tảng số bảo đảm thiết thực, hiệu quả, từng bước hình thành hệ sinh thái giáo dục số.

- Xây dựng, khai thác hiệu quả tài nguyên giáo dục mở và kho học liệu số dùng chung toàn ngành; khuyến khích ứng dụng dữ liệu lớn, trí tuệ nhân tạo trong giáo dục; nghiên cứu, thí điểm và triển khai các mô hình trường học số phù hợp với điều kiện thực tế.

- Nâng cao chất lượng, hiệu quả cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn phường, bảo đảm 100% dịch vụ công trực tuyến trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo.

- Đầu tư cơ sở vật chất, hạ tầng công nghệ đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số, phổ cập và ứng dụng công nghệ số, trí tuệ nhân tạo trong quản lý và tổ chức hoạt động giáo dục, đào tạo ở tất cả các cấp học theo quy định.

- Lựa chọn từ 1 đến 03 trường thực hiện thí điểm chuyển đổi số và ứng dụng khoa học công nghệ vào trường học giai đoạn 2026-2030 để tập trung đầu tư nguồn lực, thực hiện nhằm đạt mục tiêu Kế hoạch 09-KH/ĐU ngày 15/9/2025 của Ban Thường vụ Đảng ủy.

8. Thực hiện tốt công tác xã hội hóa giáo dục

- Khuyến khích, huy động các tổ chức, cá nhân tham gia đầu tư, đóng góp nguồn lực phát triển sự nghiệp giáo dục và đào tạo trên địa bàn phường.

- Tạo điều kiện thuận lợi để phát triển các cơ sở giáo dục ngoài công lập theo quy định của pháp luật, đáp ứng nhu cầu học tập đa dạng của người dân.

- Thành lập Trung tâm học tập cộng đồng theo quy định của cấp trên nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho người dân được học tập thường xuyên, học tập suốt đời, nâng cao trình độ dân trí và chất lượng nguồn nhân lực tại địa phương.

(Đính kèm **Phụ lục 2: Danh mục các nhiệm vụ phân công triển khai thực hiện**).

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

- Nguồn kinh phí từ các dự án, chương trình mục tiêu của cấp trên; Nguồn ngân sách nhà nước cấp trên, nguồn ngân sách địa phương chi cho giáo dục và đào tạo.

- Nguồn vốn xã hội hóa của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài địa phương hợp pháp theo quy định của pháp luật.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đảng ủy Ủy ban nhân dân phường

- Lãnh đạo, chỉ đạo Ủy ban nhân dân phường xây dựng Kế hoạch để cụ thể các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Kế hoạch hành động này để tổ chức triển khai thực hiện đồng bộ, thống nhất, trong đó phân công, xác định rõ: “*rõ người, rõ việc, rõ thời gian, rõ trách nhiệm, rõ sản phẩm, rõ thẩm quyền*”. **Ban hành trong tháng 3/2026**. Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai thực hiện các đề án, dự án triển khai cụ thể về: Tăng cường giáo dục toàn diện đức, trí, thể, mỹ, hình thành hệ giá trị con người Việt Nam thời đại mới; Chuyển đổi số toàn diện, phổ cập và ứng dụng mạnh mẽ công nghệ số, trí tuệ nhân tạo trong giáo dục và đào tạo; Xây dựng đội ngũ nhà giáo, cơ sở vật chất trường, lớp đạt chuẩn, nâng cao chất lượng giáo dục mầm non và phổ thông; Hiện đại hóa giáo dục nghề nghiệp, tạo đột phá phát triển nguồn nhân lực theo quy định.

- Tham mưu, đề xuất Ban Thường vụ Đảng ủy, Hội đồng nhân dân phường về giải pháp cần sửa đổi, phục vụ đột phá phát triển giáo dục và đào tạo; thường xuyên báo cáo Thường trực Đảng ủy về kết quả triển khai, khó khăn, vướng mắc; xin ý kiến chỉ đạo kịp thời.

- Lãnh đạo Ủy ban nhân dân phường chỉ đạo các cơ quan, đơn vị triển khai nhiệm vụ, giải pháp theo chức năng, nhiệm vụ được giao; tổ chức kiểm tra, đôn đốc tiến độ, chất lượng thực hiện; xử lý, tháo gỡ vướng mắc, bảo đảm các mục tiêu, chỉ tiêu theo kế hoạch đề ra.

- Chỉ đạo Ủy ban nhân dân phường chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan thường xuyên theo dõi, giám sát, kiểm tra, đôn đốc triển khai thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW và Kế hoạch hành động của Ban Thường vụ Đảng ủy đảm bảo khả thi hiệu quả; định kỳ tham mưu Ban Thường vụ Đảng ủy tổ chức sơ kết, tổng kết, giai đoạn, báo cáo kết quả thực hiện hàng năm theo quy định.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan thường xuyên theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện; kịp thời đề xuất điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp cho phù hợp với quá trình phát triển kinh tế xã hội của phường.

2. Ban Xây dựng Đảng

- Tham mưu, đề xuất giải pháp về công tác cán bộ để phát triển giáo dục và đào tạo. Kiện toàn cơ cấu tổ chức bộ máy và nguồn nhân lực, nhất là chính sách trọng dụng cán bộ có trình độ, năng lực để thúc đẩy phát triển giáo dục và đào tạo đáp ứng yêu cầu thực tiễn.

- Chủ trì, phối hợp với Phòng Văn hóa – Xã hội và các cơ quan, đơn vị liên quan quán triệt, tuyên truyền sâu rộng Nghị quyết số 71 NQ/TW.

3. Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy

Phối hợp với Phòng Văn hóa – Xã hội tổ chức kiểm tra định kỳ hoặc đột xuất việc thực hiện Kế hoạch, phát hiện và xử lý các vi phạm, tồn tại, hạn chế; đề xuất biện pháp xử lý và báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy.

4. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội phường

Phối hợp tuyên truyền, vận động hội viên, đoàn viên, doanh nghiệp và Nhân dân hưởng ứng các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước và Kế hoạch hành động của Ban Thường vụ Đảng ủy về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo.

5. Các chi, Đảng bộ trực thuộc Đảng ủy phường

- Tổ chức nghiên cứu, quán triệt, tuyên truyền sâu rộng nội dung Nghị quyết số 71-NQ/TW và Kế hoạch hành động của Tỉnh ủy; xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, đặc điểm của từng đơn vị.

- Chủ động phối hợp với các cơ quan, đơn vị trong quá trình thực hiện; phối hợp tổ chức sơ kết, tổng kết hàng năm, đánh giá kết quả thực hiện, kịp thời đề xuất điều chỉnh phù hợp. Phối hợp Phòng Văn hóa – Xã hội định kỳ báo cáo tiến độ thực hiện kế hoạch, kiến nghị các vấn đề khó khăn, phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện để tháo gỡ kịp thời.

- Đối với Đảng bộ Trường THPT Phước Bình xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện nhiệm vụ phát triển giáo dục và đào tạo của đơn vị; đảm bảo hoàn thành phổ cập THPT đến năm 2035.

- Đối với chi bộ các trường học trực thuộc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch phát triển giáo dục của đơn vị theo Nghị quyết số 71-NQ/TW, Kế

hoạch hành động của Tỉnh ủy và kế hoạch của phường; đảm bảo hoàn thành phổ cập giáo dục bậc mầm non, tiểu học, THCS đến năm 2035.

6. Chế độ thông tin, báo cáo, sơ kết, tổng kết

- Cấp ủy, tổ chức đảng, Mặt trận Tổ quốc, đoàn thể, các cơ quan, đơn vị: định kỳ hằng năm, giai đoạn báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch của Ban Thường vụ Đảng ủy gửi về Ủy ban nhân dân phường (qua Phòng Văn hóa – Xã hội). Giao Đảng ủy Ủy ban nhân dân phường tổng hợp, báo cáo kết quả việc triển khai Nghị quyết số 71-NQ/TW cho Thường trực Đảng ủy, Sở GD&ĐT theo quy định.

- Hằng năm, Ủy ban nhân dân phường chỉ đạo thực hiện kiểm tra tại một số đơn vị. Phòng Văn hóa – Xã hội phối hợp với các cơ quan, đơn vị sơ kết, đánh giá, rút kinh nghiệm; có thể điều chỉnh một số mục tiêu, nhiệm vụ nếu cần thiết. Giữa và cuối nhiệm kỳ hoặc theo chu kỳ 2.5 năm, tổ chức sơ kết, tổng kết trên phạm vi toàn phường; biểu dương, khen thưởng tập thể, cá nhân tiêu biểu, đồng thời đề xuất phương hướng cho giai đoạn tiếp theo.

Trên đây là Kế hoạch hành động của Ban Thường vụ Đảng ủy về thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo. Yêu cầu các tổ chức cơ sở Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Các đ/c TT, BTV Đảng ủy,
- UBMTTQ và các Tổ chức CTXH,
- Ban XD Đảng, UBKT Đảng ủy, VP Đảng ủy,
- Đảng ủy UBND Đảng,
- Các Tổ chức cơ sở Đảng,
- UBND phường,
- Phòng VH-XH,
- LĐVP, CVK,
- Lưu: VT.

T/M BAN THƯỜNG VỤ

BÍ THƯ

Huỳnh Thị Thùy Trang

PHỤ LỤC 1**Các chỉ tiêu cụ thể kèm theo Kế hoạch hành động thực hiện****Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo**

(Ban hành kèm theo Kế hoạch hành động số -KH/ĐU
ngày / /2026 của Ban Thường vụ Đảng ủy phường)

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Kết quả	Ghi chú
I	Đến năm 2030			
1	Trường đạt chuẩn quốc gia	%	84 (tăng trên 7% so với năm 2025)	Theo NQ 04-NQ/ĐU ngày 13/8/2025 của Đảng bộ phường
2	Hoàn thành phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi	%	100	
3	Hoàn thành giáo dục bắt buộc hết trung học cơ sở	%	99	
4	Tỷ lệ người trong độ tuổi hoàn thành cấp trung học phổ thông và tương đương cả nước	%	95	
5	Năng lực công nghệ, trí tuệ nhân tạo và chỉ số năng lực tiếng Anh ở bậc phổ thông	Trình độ năng lực	Đạt kết quả bước đầu	
6	Tỷ lệ người trong độ tuổi theo học các trình độ sau trung học phổ thông	%	50	
7	Tỷ lệ người lao động có trình độ trung cấp, cao đẳng, đại học trở lên	%	24	
II	Đến năm 2035			

1	Duy trì và nâng cao chất lượng đạt chuẩn phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi	%	100	
2	Hoàn thành phổ cập trung học phổ thông và tương đương	%	100	

PHỤ LỤC 2**Danh mục các nhiệm vụ phân công triển khai thực hiện Kế hoạch****hành động Thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025****của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo***(Ban hành kèm theo Kế hoạch hành động số -KH/ĐU**ngày / /2026 của Ban Thường vụ Đảng ủy phường)*

Stt	Tên nhiệm vụ cụ thể	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành
I. Nâng cao nhận thức và quyết tâm chính trị, công tác quán triệt, tuyên truyền					
1	Tổ chức triển khai quán triệt, học tập Nghị quyết số 71-NQ/TW của Bộ Chính trị, Kế hoạch hành động số 28-KH/TU ngày 11/12/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Kế hoạch của Ban Thường vụ Đảng ủy phường.	Ban Xây dựng Đảng	Các chi, Đảng bộ trực thuộc Đảng ủy phường	100% các Chi, Đảng bộ trực thuộc, cán bộ, đảng viên, CC, VC học tập.	Tháng 4/2026 và hàng năm
2	Đưa kết quả thực hiện các nhiệm vụ về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo vào nội dung kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức đảng, đảng viên và cán bộ lãnh đạo, quản lý hằng năm; gắn với công tác thi đua, khen thưởng, quy hoạch, bổ nhiệm cán bộ.	- Ban Xây dựng Đảng; - Đảng ủy UBND phường. - UBND phường.	Các đơn vị liên quan. Các chi, Đảng bộ trực thuộc Đảng ủy phường	Đạt mức tốt trở lên	Hàng năm và cả giai đoạn
3	Đẩy mạnh và đổi mới toàn diện công tác thông tin, truyền thông; hệ thống truyền thanh cơ sở, Trang Thông tin điện tử của phường; tăng cường thời lượng, nâng cao	- Ban Xây dựng Đảng; - UBND phường.	Các đơn vị liên quan. Các chi, Đảng bộ trực thuộc	Chiếm khoảng 20% tổng số tin, bài tuyên truyền được	Thường xuyên

	chất lượng công tác thông tin, tuyên truyền về chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, của tỉnh và kế hoạch của phường về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo.		Đảng ủy phường	thực hiện hằng năm trên địa bàn phường.	
4	Tham gia diễn đàn lắng nghe ý kiến Nhân dân về chất lượng giáo dục, chính sách đối với giáo viên và môi trường học đường (theo Kế hoạch của Sở GD&ĐT).	Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường và các tổ chức chính trị	Các cơ quan, đơn vị liên quan; các cơ sở giáo dục	Thực hiện theo Kế hoạch của Sở GD&ĐT	Giai đoạn 2026 - 2030
5	Phát huy vai trò, trách nhiệm nêu gương của người đứng đầu các cơ sở giáo dục trong tổ chức thực hiện; Gắn việc học tập, quán triệt Nghị quyết với việc xây dựng chương trình, kế hoạch hành động cụ thể, xác định rõ nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm và lộ trình thực hiện phù hợp với điều kiện thực tế của từng đơn vị.	Đảng ủy UBND phường; UBND phường.	Các đơn vị liên quan. Các chi, Đảng bộ trực thuộc Đảng ủy phường		Triển khai thường xuyên

II. Tăng cường giáo dục toàn diện đức, trí, thể, mỹ, hình thành hệ giá trị con người Việt Nam thời đại mới

1	Triển khai thực hiện các quy định về vai trò, trách nhiệm và cơ chế phối hợp giữa gia đình, nhà trường và xã hội trong giáo dục đạo đức, nhân cách người học. Tăng cường công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, văn hóa học đường trong các nhà trường; xây dựng và triển khai hiệu quả các mô hình giáo dục đạo đức, lối sống, các thiết chế, mô hình văn hóa học đường	UBND phường	Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường và các tổ chức chính trị. Các chi, Đảng bộ trực thuộc Đảng ủy	100% các trường trên địa bàn thực hiện.	Triển khai thường xuyên
---	---	-------------	---	---	-------------------------

2	Triển khai tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, hướng dẫn thực hiện quy định về công tác bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, nâng cao ý thức trách nhiệm công dân đối với sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.	Đảng ủy UBND phường, UBND phường	Công an; Phòng VH-XH, Trung tâm DVTH. Các chi, Đảng bộ trực thuộc Đảng ủy phường	Triển khai ít nhất 02 đợt/năm	Triển khai thường xuyên
3	Triển khai thực hiện các quy định để nâng cao dinh dưỡng học đường và phát triển giáo dục thể chất trong các cơ sở giáo dục; đổi mới hình thức, phương pháp giáo dục thể chất góp phần nâng cao thể lực, tầm vóc con người Việt Nam, gắn giáo dục thể chất với giáo dục tri thức, đạo đức, kỹ năng sống, đáp ứng yêu cầu xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.	UBND phường	Phòng VHXXH, Trạm Y tế, các cơ sở giáo dục công lập và các đơn vị liên quan	Thực hiện theo Hướng dẫn của cấp trên. Đến năm 2030 tăng chiều cao trung bình của trẻ em và thanh thiếu niên từ 1-18 tuổi thêm tối thiểu 1,5cm; tuổi thọ trung bình đạt 77,67 tuổi, trong đó số năm sống khỏe mạnh đạt tối thiểu 68 tuổi.	Năm 2026 và giai đoạn 2026 - 2030
4	Thực hiện các giải pháp ngăn ngừa, hạn chế tối đa những ảnh hưởng tiêu cực từ cơ chế thị trường, truyền thông, mạng xã hội đối với học sinh; ngăn chặn, đẩy lùi bạo lực học đường và nói không với ma túy trong học đường.	UBND phường.	Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường và các tổ chức chính trị. Các chi, Đảng bộ trực thuộc	100% trường học và học sinh trên địa bàn triển khai tuyên truyền, giáo dục kỹ năng phòng, chống tác động tiêu	Triển khai thường xuyên

			Đảng ủy	cực từ mạng xã hội, bạo lực học đường và tệ nạn ma túy.	
--	--	--	---------	---	--

III. Phân luồng tuyển sinh

1	Rà soát dân số học đường, dự báo quy mô tuyển sinh và lớp học	UBND phường	Công an, Phòng VHXXH; Các cơ quan, đơn vị liên quan; các cơ sở giáo dục công lập; Ban điều hành các khu phố	100% trẻ trong độ tuổi được rà soát; trên 95% biến động được cập nhật kịp thời; dự báo quy mô tuyển sinh, lớp học đạt độ chính xác khoảng 90–95%.	Triển khai thường xuyên hàng năm
2	Xây dựng Kế hoạch tuyển sinh đầu cấp đối với các cơ sở giáo dục mầm non, mẫu giáo, tiểu học, trung học cơ sở, trung học cơ sở	UBND phường	Phòng VHXXH; Các đơn vị liên quan; các cơ sở giáo dục công lập	Hoàn thành trong tháng 4 hàng năm	Triển khai thường xuyên hàng năm
3	Công khai và quản lý tuyển sinh: Chỉ tiêu tuyển sinh của từng trường được công khai trước năm học; bảo đảm phân bổ học sinh hợp lý, hạn chế quá tải cục bộ, tạo điều kiện để học sinh học gần nơi cư trú. Việc tuyển sinh thực hiện trên nền tảng số theo quy định;	UBND phường	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Kết quả tuyển sinh được tổng hợp, báo cáo trước ngày 15/8 hàng năm.	Triển khai thường xuyên hàng năm

IV. Thực hiện kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia

1	Xây dựng và triển khai kế hoạch thực hiện kiểm định chất lượng giáo dục gắn với xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia giai đoạn 2026–2030 trên địa bàn.	UBND phường	Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường và các tổ chức chính trị. Các chi, Đảng bộ trực thuộc Đảng ủy. Các cơ sở giáo dục công lập	Phân đầu đến năm 2030, tỷ lệ trường đạt chuẩn quốc gia đạt từ 84% trở lên <i>(tăng 7% so với năm 2025, theo Nghị quyết số 04-NQ/ĐU ngày 13/8/2025 của Đảng bộ phường).</i>	Giai đoạn 2026 – 2030 và hàng năm
2	Đầu tư, nâng cấp cơ sở vật chất theo từng giai đoạn; xây dựng thêm phòng học, phòng chức năng; cải tạo, sửa chữa cơ sở vật chất; bổ sung trang thiết bị dạy học theo danh mục tối thiểu.	UBND phường	Phòng KT,HT và ĐT; Phòng VHXH Các cơ quan, đơn vị liên quan; các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn		Năm 2026 và giai đoạn 2026 - 2030
3	Tăng cường công tác kiểm định chất lượng giáo dục, nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên, công tác quản lý nhà trường và chất lượng giáo dục toàn diện, bảo đảm các trường duy trì bền vững các tiêu chí trường đạt chuẩn quốc gia sau khi được công nhận.	UBND phường	Các cơ quan, đơn vị liên quan;	100% trường thực hiện tự đánh giá, kiểm định chất lượng; 100% giáo viên đạt chuẩn và trên chuẩn trình độ chuyên môn	Năm 2026 và giai đoạn 2026 - 2030

				theo quy định.	
V. Rà soát, sắp xếp mạng lưới trường học, tinh gọn bộ máy quản lý; xây dựng đội ngũ nhà giáo, cơ sở vật chất trường, lớp đạt chuẩn, nâng cao chất lượng giáo dục mầm non và phổ thông					
1	Rà soát, sắp xếp mạng lưới trường học, tinh gọn bộ máy quản lý	Đảng ủy UBND phường; UBND phường	Ban XDĐ; Các cơ quan, đơn vị liên quan; Các cơ sở giáo dục công lập	Thực hiện theo Chủ trương của tỉnh	Năm 2026 và giai đoạn 2026 - 2030
2	Xây dựng đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý và nhân viên ngành giáo dục bảo đảm chất lượng, đồng bộ về cơ cấu, đạt chuẩn nghề nghiệp, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục và đào tạo.	UBND phường	Các cơ quan, đơn vị liên quan; Các cơ sở giáo dục công lập	Hoạt động thường xuyên	Năm 2026 và giai đoạn 2026 - 2030
3	Đề xuất cơ quan có thẩm quyền bố trí đủ định mức giáo viên mầm non và phổ thông theo quy định, đáp ứng yêu cầu triển khai Chương trình giáo dục mầm non mới và Chương trình giáo dục phổ thông 2018.	UBND phường	Các cơ quan, đơn vị liên quan; Các cơ sở giáo dục công lập	Thực hiện theo Chủ trương của tỉnh	Năm 2026 và giai đoạn 2026 - 2030
4	Cử giáo viên, cán bộ quản lý tham gia đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ.	UBND phường	Các cơ quan, đơn vị liên quan; Các cơ sở giáo dục công lập	100% giáo viên đạt chuẩn trình độ chuyên môn theo quy định.	Năm 2026 và giai đoạn 2026 - 2030
5	Giải quyết kịp thời, đúng, đủ chế độ, chính sách theo quy định để đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý, nhân viên yên tâm công tác; biểu dương, khen thưởng những	UBND phường	Các cơ quan, đơn vị liên quan; Các cơ sở	Triển khai thực hiện đảm bảo theo đúng	Năm 2026 và giai đoạn

	gương điển hình tiên tiến trong công tác giáo dục và đào tạo.		giáo dục công lập	quy định.	2026 - 2030
6	Bảo đảm cơ sở vật chất đáp ứng quy mô dân số	UBND phường	Các cơ quan, đơn vị liên quan; Các cơ sở giáo dục công lập	100% các trường học	Năm 2026 và giai đoạn 2026 - 2030
7	Bố trí ngân sách nhà nước chi cho giáo dục và đào tạo bảo đảm theo quy định	UBND phường	Phòng KT, HT và ĐT; Các cơ quan, đơn vị liên quan; Các cơ sở giáo dục công lập		Triển khai thường xuyên hàng năm
8	Tăng cường huy động các nguồn lực xã hội; khuyến khích xây dựng quỹ học bổng, khuyến học, khuyến tài hỗ trợ học sinh có hoàn cảnh khó khăn.	Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường và các tổ chức chính trị	Các chi, Đảng bộ trực thuộc Đảng ủy. Các cơ sở giáo dục công lập		Triển khai thường xuyên hàng năm

VI. Bảo đảm công bằng trong tiếp cận giáo dục

1	Bảo đảm công bằng, bình đẳng trong cơ hội tiếp cận giáo dục có chất lượng, đáp ứng nhu cầu học tập của Nhân dân; ưu tiên các đối tượng yếu thế như trẻ mồ côi, trẻ em không nơi nương tựa, người khuyết tật, người thuộc hộ cận nghèo, phụ nữ và trẻ em gái. Quan tâm gìn giữ, phát huy giá trị ngôn ngữ, văn hóa của đồng bào dân tộc thiểu số; tăng cường chuẩn bị tiếng Việt	- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường và các tổ chức chính trị; - UBND phường	Các chi, Đảng bộ trực thuộc Đảng ủy và các đơn vị liên quan.	Hoạt động hàng năm	Triển khai thường xuyên hàng năm
---	---	--	--	--------------------	----------------------------------

	cho trẻ em dân tộc thiểu số trước khi vào lớp 1.				
2	Thực hiện miễn, giảm học phí, cấp học bổng và tạo điều kiện học tập công bằng cho mọi đối tượng theo quy định.	UBND phường	Các cơ quan, đơn vị liên quan; các cơ sở giáo dục	Thực hiện theo quy định	Triển khai thường xuyên hàng năm
3	Tăng cường vận động Quỹ Khuyến học – Khuyến tài hằng năm từ các tổ chức, doanh nghiệp và cá nhân trên địa bàn; huy động nguồn lực hỗ trợ sách giáo khoa, đồ dùng học tập và trang thiết bị học tập cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn.	Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường và các tổ chức chính trị	Các chi, Đảng bộ trực thuộc Đảng ủy. Các cơ sở giáo dục công lập	Hoạt động hàng năm	Triển khai thường xuyên hàng năm

VII. Chuyển đổi số toàn diện, phổ cập và ứng dụng mạnh mẽ công nghệ số, trí tuệ nhân tạo trong giáo dục và đào tạo

1	100% trường sử dụng sổ liên lạc điện tử theo quy định, Kế hoạch của cấp trên.	UBND phường	Các cơ quan, đơn vị liên quan	100% các trường	Năm 2026
2	Hoàn thành số hóa hồ sơ học sinh theo quy định, Kế hoạch của cấp trên.	UBND phường	Phòng VHXXH; Các cơ quan, đơn vị liên quan	100% các trường học trực thuộc triển khai thực hiện.	Năm 2026-2027
3	Tổ chức tập huấn nâng cao năng lực ứng dụng công nghệ thông tin cho giáo viên, cán bộ quản lý	UBND phường	Phòng VHXXH; Các cơ quan, đơn vị liên quan; các cơ sở giáo dục công lập	Tổ chức từ 05 hội nghị tập huấn trở lên; đảm bảo 100% CBQL, giáo viên được tập	Hàng năm và cả giai đoạn

				huấn.	
4	Phối hợp hoàn thiện hệ thống thông tin quản lý và cơ sở dữ liệu ngành giáo dục đồng bộ, thống nhất, kết nối giữa các cơ sở giáo dục, các cấp quản lý và với cơ sở dữ liệu quốc gia; triển khai dạy học và quản lý nhà trường trên nền tảng số bảo đảm thiết thực, hiệu quả, từng bước hình thành hệ sinh thái giáo dục số.	UBND phường	Các cơ quan, đơn vị liên quan; các cơ sở giáo dục công lập	Thực hiện theo hướng dẫn của cấp trên	Năm 2026 và giai đoạn 2026 - 2030
5	Xây dựng, khai thác hiệu quả tài nguyên giáo dục mở và kho học liệu số dùng chung toàn ngành; khuyến khích ứng dụng dữ liệu lớn, trí tuệ nhân tạo trong giáo dục; nghiên cứu, thí điểm và triển khai các mô hình trường học số phù hợp với điều kiện thực tế.	UBND phường	Phòng VHXXH; Các cơ quan, đơn vị liên quan;	Hoạt động hàng năm	Triển khai thường xuyên hàng năm
6	Nâng cao chất lượng, hiệu quả cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn phường, bảo đảm 100% dịch vụ công trực tuyến trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo.	UBND phường	Phòng VHXXH; Trung tâm PVHCC; Các cơ quan, đơn vị liên quan; các cơ sở giáo dục	Hoạt động hàng năm	Triển khai thường xuyên hàng năm
7	Lựa chọn từ 1 đến 03 trường thực hiện thí điểm chuyển đổi số và ứng dụng khoa học công nghệ vào trường học giai đoạn 2026-2030 để tập trung đầu tư nguồn lực, thực hiện nhằm đạt mục tiêu Kế hoạch 09-KH/ĐU ngày 15/9/2025 của Ban Thường vụ Đảng ủy.	UBND phường	Phòng VHXXH; Các cơ quan, đơn vị liên quan; các cơ sở giáo dục	Thực hiện theo Kế hoạch 09-KH/ĐU ngày 15/9/2025 của Ban Thường vụ Đảng ủy.	Giai đoạn 2026 - 2030

VIII. Thực hiện tốt công tác xã hội hóa giáo dục

1	Khuyến khích, huy động các tổ chức, cá nhân tham gia đầu tư, đóng góp nguồn lực phát triển sự nghiệp giáo dục và đào tạo trên địa bàn phường.	Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường và các tổ chức chính trị	Các chi, Đảng bộ trực thuộc Đảng ủy. Các cơ sở giáo dục công lập	Hoạt động hàng năm	Triển khai thường xuyên hàng năm
2	Tạo điều kiện thuận lợi để phát triển các cơ sở giáo dục ngoài công lập theo quy định của pháp luật	UBND phường	Phòng VHXXH; Phòng KT,HT và ĐT; Các cơ quan, đơn vị liên quan	Thực hiện theo tình hình thực tế địa phương	Giai đoạn 2026 - 2030
3	Thành lập Trung tâm học tập cộng đồng	UBND phường	Phòng VHXXH; Các cơ quan, đơn vị liên quan	Thực hiện theo Hướng dẫn của cấp trên	Giai đoạn 2026 - 2030